

Quản lý hoạt động giáo dục giá trị nghề nghiệp cho sinh viên Trường Đại học Thủ đô Hà Nội theo yêu cầu đổi mới

Đặng Lộc Thọ^{*1}, Vũ Thị Quỳnh²,
Trần Thị Thơm³

* Tác giả liên hệ

¹ Email: dltho@daihocthudo.edu.vn

² Email: vtquynh@daihocthudo.edu.vn

³ Email: ttthom@daihocthudo.edu.vn

Trường Đại học Thủ đô Hà Nội
98 Đường Quảng Hàm, Quan Hoa, Cầu Giấy,
Hà Nội, Việt Nam

TÓM TẮT: Giáo dục giá trị nghề nghiệp là hình thành phẩm chất và nhân cách của người lao động khi tham gia các hoạt động thuộc lĩnh vực nghề nghiệp của mình. Do đó, chất lượng nguồn nhân lực phụ thuộc nhiều vào định hướng giá trị nghề nghiệp trong quá trình đào tạo. Hiện nay, nhiều sinh viên chưa có định hướng giá trị nghề nghiệp đúng đắn, nguyên nhân chủ yếu là do quản lý còn có điều chưa phù hợp. Bài viết phân tích cơ sở lý luận, đánh giá thực trạng về vấn đề này, qua đó đề xuất một số biện pháp quản lý giáo dục giá trị nghề nghiệp cho sinh viên tại Trường Đại học Thủ đô Hà Nội nhằm đáp ứng được yêu cầu đổi mới trong bối cảnh nền kinh tế thị trường và hội nhập quốc tế hiện nay.

TỪ KHÓA: Đổi mới giáo dục, giá trị, giá trị nghề nghiệp, giáo dục giá trị nghề nghiệp, quản lý giáo dục.

→ Nhận bài 24/02/2022 → Nhận bài đã chỉnh sửa 17/3/2022 → Duyệt đăng 15/6/2022.

DOI: <https://doi.org/10.15625/2615-8957/12210609>

1. Đặt vấn đề

Thế kỉ XXI với sự phát triển không ngừng, mạnh mẽ về khoa học, kĩ thuật, đặc trưng là cuộc Cách mạng công nghiệp 4.0 và sự hội nhập kinh tế toàn cầu, đã và đang khiến toàn thể nhân loại đứng trên một vạch xuất phát trong cuộc đua tìm kiếm cơ hội mới. Điều này mang đến cho sinh viên nhiều lợi ích và cơ hội trên con đường làm chủ tương lai, đặt ra cho sinh viên những yêu cầu lựa chọn tính táo, dũng cảm và hiểu biết. Hoạt động giáo dục giá trị nghề nghiệp sẽ góp phần tạo dựng những thế hệ sinh viên mới có thái độ, nhận thức và ý thức tốt; có ý chí vượt qua khó khăn, vươn lên lập thân, lập nghiệp. Đây cũng là những thách thức lớn đối với sinh viên, những người sẽ phải cạnh tranh hết sức khốc liệt để có việc làm và khẳng định được giá trị của mình trong thời đại mới.

Có nhiều nghiên cứu về vấn đề này như: Luận án “*Giáo dục giá trị nghề nghiệp cho sinh viên đại học ngành Giáo dục tiểu học qua hoạt động thực hành nghiệp vụ sư phạm*” của Nguyễn Hoàng Hải đã xây dựng chuẩn giá trị nghề nghiệp, tích hợp nội dung giáo dục giá trị nghề nghiệp trong các môn học và tổ chức trải nghiệm giá trị nghề nghiệp thông qua hoạt động thực hành [1]; Luận án “*Giáo dục giá trị nghề nghiệp cho sinh viên cao đẳng ngành Giáo dục mầm non qua thực tập nghề nghiệp*” của Vũ Thị Yến Nhi đề cập: Thực tập nghề nghiệp có vai trò quan trọng và là con đường chiếm ưu thế to lớn trong giáo dục giá trị nghề nghiệp cho sinh viên, giúp sinh viên được trải nghiệm các phẩm chất, năng lực nghề nghiệp một cách sâu sắc để biến các giá trị nghề nghiệp chung thành giá trị bản

thân, có thái độ nghề nghiệp và các hành vi nghề nghiệp phù hợp với chuẩn mực của xã hội [2]; Luận án “*Quản lý giáo dục đạo đức nghề nghiệp cho sinh viên trường cao đẳng sư phạm miền Đông Nam bộ*” của Nguyễn Thanh Phú đề cập những con đường hình thành và phát triển đạo đức nghề nghiệp, các yếu tố ảnh hưởng đến quản lý giáo dục đạo đức nghề nghiệp, các lực lượng giáo dục chủ yếu và đề xuất 7 biện pháp quản lý nhằm nâng cao kết quả giáo dục đạo đức nghề nghiệp cho sinh viên [3]... Các bài báo trên các tạp chí khoa học như: “*Thực trạng và biện pháp giáo dục giá trị nghề nghiệp cho sinh viên các trường đại học sư phạm khu vực miền Trung*” của Phan Minh Tiến, Đinh Thị Hồng Vân [8]; “*Thực trạng và biện pháp giáo dục định hướng giá trị nghề nghiệp cho sinh viên các trường đại học, cao đẳng hiện nay*” của Phạm Đình Duyên [5]; “*Định hướng giá trị nghề nghiệp của sinh viên Trường Đại học Cần Thơ*” của Trần Thị Phụng Hà [6]; “*Một số yếu tố ảnh hưởng đến quá trình giáo dục giá trị nghề nghiệp cho sinh viên ngành Giáo dục thể chất tại các trường đại học sư phạm*” của Hoàng Thái Đông [7]... đều khẳng định tính cần thiết, ý nghĩa và vai trò của giáo dục giá trị nghề nghiệp cho sinh viên; đề cập các yếu tố ảnh hưởng, quy trình thực hiện và đề xuất các biện pháp nâng cao hiệu quả hoạt động giáo dục giá trị nghề nghiệp cho sinh viên.

Trường Đại học Thủ đô Hà Nội đã có nhiều phương thức giáo dục giá trị nghề nghiệp cho sinh viên phong phú, đa dạng nên phần lớn giảng viên và sinh đã có nhận thức đúng đắn về sự cần thiết của hoạt động giáo dục giá trị nghề nghiệp nhằm giúp sinh viên nâng cao ý

thức học tập về chuyên môn nghề nghiệp và rèn luyện đạo đức nghề nghiệp. Tuy nhiên, hoạt động này còn nhiều bất cập nên sinh viên chưa xác định được yêu cầu về kiến thức sẽ tạo dựng giá trị nghề nghiệp sau này. Nguyên nhân chính là do quản lý còn có điều chưa phù hợp. Nghiên cứu mong muốn đưa ra những biện pháp quản lý giáo dục giá trị nghề nghiệp cho sinh viên, trên cơ sở phân tích thực trạng giáo dục giá trị nghề nghiệp và quản lý giáo dục giá trị nghề nghiệp hiện nay ở Trường Đại học Thủ đô Hà Nội nhằm đáp ứng được những yêu cầu mới, cao hơn về chất lượng đào tạo nguồn lực lao động trong bối cảnh hội nhập quốc tế hiện nay.

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Đối tượng và phương pháp nghiên cứu

Tác giả đã áp dụng đồng thời các phương pháp nghiên cứu lí luận và thực tiễn: Phân tích, tổng hợp các tài liệu, văn bản liên quan để đưa ra hệ thống khái niệm. Số liệu điều tra được thu thập bằng phương pháp điều tra khảo sát xã hội học, thực hiện những kĩ thuật thu thập thông tin ngoài bảng điều tra bao gồm: 1) Nghiên cứu các nguồn tài liệu có sẵn liên quan tới vấn đề nghiên cứu; 2) Quan sát trực tiếp các hoạt động tại cơ sở đào tạo; 3) Phỏng vấn sâu để thu thập thông tin chi tiết mang tính trường hợp (gồm 05 cán bộ quản lý, 10 giảng viên và 30 sinh viên). Nội dung khảo sát thực trạng giáo dục giá trị nghề nghiệp cho sinh viên được thực hiện với 327 khách thể (27 cán bộ quản lý, 100 giảng viên và 200 sinh viên); nội dung khảo sát thực trạng quản lý giáo dục giá trị nghề nghiệp cho sinh viên với tổng khách thể là 127 (27 cán bộ quản lý và 100 giảng viên).

2.2. Một số vấn đề cơ bản

2.2.1. Khái niệm

- *Giá trị*: Theo Từ điển Việt Nam, có thể hiểu giá trị là tính ích lợi, tính ý nghĩa tích cực của các sự vật, hiện tượng trong hiện thực khách quan đối với cuộc sống của con người nhằm thỏa mãn những nhu cầu vật chất hay tinh thần của từng người, từng nhóm người, của cộng đồng, xã hội và của toàn nhân loại; là sự biểu hiện mối quan hệ lợi ích, đánh giá của chủ thể đối với sự vật, hiện tượng trong hiện thực khách quan, là chỗ dựa để con người xác định mục đích, phương hướng cho hoạt động của mình.

- *Giá trị nghề nghiệp*: Theo tài liệu “*Dân số - lao động - việc làm - giải pháp*” của Viện Chủ nghĩa Xã hội Khoa học về khái niệm “*nghề nghiệp*”, có thể hiểu giá trị nghề nghiệp là giá trị đặc trưng của người lao động trong một nghề, có khả năng thỏa mãn những nhu cầu liên quan đến công việc chuyên môn của người lao động (bao gồm: phẩm chất, tri thức, kĩ năng, kĩ xảo...); chi phối họ trong việc lựa chọn mục đích, phương thức

và phương tiện để thực hiện các hoạt động chuyên môn, nhờ đó người lao động đã làm cho nghề nghiệp của mình trở nên có giá trị đối với cộng đồng, với xã hội và tạo nên giá trị của nghề nghiệp.

- *Quản lí*: Theo nhóm tác giả Bùi Minh Hiền, Nguyễn Vũ Bích Hiền: “*Quản lí là sự tác động có tổ chức, có hướng đích của chủ thể quản lí tới đối tượng quản lí nhằm đạt được mục tiêu đề ra*” [8].

Như vậy, từ các khái niệm trên, có thể hiểu: “*Giáo dục giá trị nghề nghiệp cho sinh viên*” là quá trình giáo dục có mục đích, có tổ chức dưới sự tác động của các lực lượng nhằm giúp cho mỗi sinh viên từng bước chiếm lĩnh hệ thống giá trị nghề nghiệp của ngành nghề được đào tạo, tích cực rèn luyện để hình thành và phát triển các giá trị nghề nghiệp đó nhằm góp phần nâng cao chất lượng và hiệu quả của quá trình đào tạo, đáp ứng được yêu cầu của sự hội nhập quốc tế. “*Quản lí giáo dục giá trị nghề nghiệp cho sinh viên*” là sự tác động có mục đích thông qua lập kế hoạch, tổ chức, chỉ đạo, kiểm tra của các lực lượng giáo dục trong và ngoài nhà trường đến hoạt động giáo dục giá trị nghề nghiệp trong nhà trường và các lực lượng tham gia giáo dục để đạt được mục tiêu giáo dục.

2.2.2. Giáo dục giá trị nghề nghiệp cho sinh viên

- *Nội dung giáo dục giá trị nghề nghiệp cho sinh viên bao gồm*: Giáo dục về ý thức chung (Tinh thần yêu nước, tự hào dân tộc; tôn trọng pháp luật, tôn trọng các quy định, quy chế của địa phương và nhà trường), giáo dục về ý thức xã hội (Tinh thần trách nhiệm đối với xã hội; “*Tôn sư, trọng đạo*”, gắn bó với cộng đồng; Lòng nhân ái, lối sống lành mạnh, giản dị; có kiến thức về giáo dục các vấn đề xã hội nhân văn, có ngôn ngữ chuẩn mực; có ý thức bảo vệ môi trường...), giáo dục về ý thức và đạo đức nghề nghiệp (Yêu nghề, có tinh thần trách nhiệm, có ý thức nâng cao kiến thức, trình độ chuyên môn và nghiệp vụ của ngành nghề được đào tạo; tôn trọng kỉ luật lao động, trung thực, cần cù, chịu khó, tiết kiệm trong công việc; tôn trọng danh dự, uy tín ngành nghề và tôn trọng đồng nghiệp; đoàn kết, hợp tác và chia sẻ trong công việc và với mọi sinh viên ở các chuyên ngành khác; biết quản lí hoạt động chuyên môn một cách khoa học, có hiểu biết về tin học và ngoại ngữ theo nghề nghiệp được đào tạo...). Như vậy, giáo dục giá trị nghề nghiệp nhằm hình thành phẩm chất tâm lí – nhân cách của ngành nghề được đào tạo được thể hiện trên 3 mặt cơ bản: 1/ Nâng cao nhận thức của sinh viên về giá trị ngành nghề được đào tạo; 2/ Hình thành thái độ của sinh viên đối với ngành nghề được đào tạo; 3/ Tạo động cơ giúp sinh viên học tập, rèn luyện để chiếm lĩnh các giá trị nghề nghiệp của ngành nghề được đào tạo.

- *Phương thức giáo dục giá trị nghề nghiệp cho sinh*

viên là: Giáo dục thông qua môn học (Xác định các giá trị nghề nghiệp phù hợp với mục tiêu môn học, bài học; Phân tích vai trò các giá trị nghề nghiệp đối với hiệu quả lao động của nghề nghiệp, liên hệ bài học với thực tiễn nghề nghiệp, tự rút ra những phẩm chất và năng lực nghề nghiệp cần phải có...); thông qua trải nghiệm, thực hành, rèn luyện và tham gia các hoạt động; thông qua xây dựng môi trường giáo dục và sự nêu gương của giảng viên...

2.2.3. Nội dung quản lý giáo dục giá trị nghề nghiệp cho sinh viên

- *Xây dựng kế hoạch giáo dục giá trị nghề nghiệp cho sinh viên:* Cần dựa theo mục tiêu và phương hướng đào tạo của nhà trường; xác định các yêu cầu với các tổ chức, đơn vị và đối tượng cụ thể (phòng, ban, khoa, Đoàn Thanh niên, Hội Sinh viên; cán bộ quản lý, giảng viên, sinh viên...) phù hợp với nhu cầu thực tế và các nguồn lực của nhà trường.

- *Tổ chức và chỉ đạo thực hiện:* Cần tiến hành phân công, quy định nhiệm vụ cho các lực lượng trong trường thực hiện kế hoạch giáo dục giá trị nghề nghiệp năm học, học kì, tháng, tuần theo mục tiêu, nội dung đã đề ra để xây dựng môi trường giáo dục và phối hợp các lực lượng giáo dục. Trong quá trình thực hiện, cần kịp thời phát hiện các vấn đề cần giải quyết để điều chỉnh và nâng cao chất lượng của hoạt động.

- *Kiểm tra, đánh giá kết quả hoạt động giáo dục giá trị nghề nghiệp cho sinh viên,* nhằm kiểm soát, phát hiện, xem xét sự diễn biến và đánh giá kết quả các hoạt động giáo dục đó có phù hợp với mục tiêu, kế hoạch, chuẩn mực, quy định đề ra hay không; kịp thời động viên mặt tốt, điều chỉnh, uốn nắn những mặt chưa đạt chuẩn nhằm nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động giáo dục giá trị nghề nghiệp cho sinh viên.

2.2.4. Các yếu tố tác động đến quản lý hoạt động giáo dục giá trị nghề nghiệp cho sinh viên

- *Sự phát triển mạnh mẽ của khoa học - công nghệ và Cách mạng công nghiệp 4.0:* Nền kinh tế tri thức trong xu thế toàn cầu hóa đã tạo ra những cơ hội, điều kiện thuận lợi cho quá trình giáo dục giá trị nghề nghiệp cho sinh viên ở các trường đại học. Tuy nhiên, mặt không tích cực của cơ chế thị trường đã đưa đến những trở ngại không nhỏ cho quá trình giáo dục này.

- *Chất lượng của công tác tuyển sinh:* Việc sàng lọc trong tuyển sinh sẽ tạo nên sự thu hút những thí sinh thực sự có trình độ kiến thức, có tư chất phù hợp với chuyên ngành đào tạo và có sự khát khao cháy bỏng vươn lên trong cuộc sống.

- *Nội dung, phương pháp, hình thức tổ chức dạy học các môn học trong chương trình đào tạo* sẽ giúp sinh viên từng bước chiếm lĩnh được các giá trị nghề nghiệp

để từ đó tích cực học tập và rèn luyện theo nghề nghiệp.

- *Cơ sở vật chất, thiết bị đầy đủ, đồng bộ, đảm bảo cả về số lượng và chất lượng để phục vụ cho các hoạt động đào tạo* sẽ tạo nên những điều kiện thuận lợi cho quá trình giáo dục giá trị nghề nghiệp cho sinh viên.

- *Trình độ chuyên môn, nghiệp vụ và tinh thần trách nhiệm của đội ngũ cố vấn học tập và giảng viên:* Đội ngũ này với tư cách là “chủ thể” có vai trò chủ đạo trong quá trình giáo dục giá trị nghề nghiệp cho sinh viên, có ảnh hưởng trực tiếp đến chất lượng và hiệu quả của quá trình giáo dục này.

- *Tính tích cực của sinh viên:* Sinh viên là “nhân tố trung tâm” của quá trình giáo dục giá trị nghề nghiệp nên tính tích cực của sinh viên trong quá trình đào tạo nói chung, quá trình học tập, rèn luyện nói riêng, có vai trò quyết định trực tiếp đến chất lượng và hiệu quả của quá trình giáo dục giá trị nghề nghiệp cho sinh viên ở các trường đại học.

- *Các hoạt động giáo dục chính trị - tư tưởng cho sinh viên:* Những hoạt động này sẽ tác động mạnh đến ý thức, thái độ, hành vi, thói quen học tập, rèn luyện của sinh viên; góp phần tích cực vào quá trình hình thành và phát triển các giá trị nghề nghiệp cho sinh viên của nhà trường.

- *Các hoạt động rèn luyện nghiệp vụ nghề nghiệp, hoạt động thực tế, thực hành, thực tập nghề nghiệp...:* Đây là những hoạt động tạo điều kiện giúp sinh viên có cơ hội thâm nhập thực tế hoạt động nghề nghiệp; có cơ hội được học tập, rèn luyện trong môi trường chuyên biệt, được tham gia vào các hoạt động nghề nghiệp tại cơ sở đào tạo và cơ sở sử dụng nguồn nhân lực; giúp sinh viên chiếm lĩnh một cách vững chắc những giá trị nghề nghiệp; tạo cơ hội để sinh viên tiếp tục củng cố, từng bước hoàn thiện bản thân theo yêu cầu của nghề nghiệp và yêu cầu của xã hội.

- *Hoạt động đánh giá kết quả giáo dục giá trị nghề nghiệp cho sinh viên:* Đây là hoạt động giúp cho các cán bộ quản lý và giảng viên thu được những thông tin về thực trạng giáo dục giá trị nghề nghiệp cho sinh viên; xác định một cách đầy đủ, đúng đắn những kết quả đạt được và những vấn đề còn tồn tại để điều chỉnh, áp dụng các biện pháp mang tính phù hợp, khả thi nhằm nâng cao chất lượng giáo dục giá trị nghề nghiệp cho sinh viên.

- *Vai trò của cộng đồng xã hội, của các cơ sở sử dụng nguồn nhân lực trong quá trình đào tạo và sau khi tốt nghiệp:* Đây chính là cơ sở thực hành, thực tập giúp giáo dục, nâng cao giá trị nghề nghiệp cho sinh viên, giúp sinh viên hình thành các giá trị nghề nghiệp bên cạnh việc học tập tại trường.

Mỗi yếu tố trên có một vị trí, vai trò và mức độ ảnh hưởng khác nhau đến quá trình giá trị nghề nghiệp cho sinh viên ở các trường đại học. Do đó, khi tổ chức quá

trình giáo dục này cần khai thác tối đa những tác động tích cực của từng yếu tố để nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động giáo dục.

2.3. Thực trạng hoạt động giáo dục giá trị nghề nghiệp cho sinh viên Trường Đại học Thủ đô Hà Nội

2.3.1. Thực trạng nhận thức về vị trí, vai trò giáo dục giá trị nghề nghiệp cho sinh viên

Theo kết quả khảo sát đối với khách thể khảo sát là cán bộ quản lí, giảng viên, sinh viên ở Trường Đại học Thủ đô Hà Nội (N=327), đa số cán bộ quản lí, giảng viên đã nhận thức đúng về ý nghĩa tầm quan trọng của hoạt động giáo dục giá trị nghề nghiệp cho sinh viên: Có tới 98% số ý kiến lựa chọn là rất quan trọng, 2% ý kiến cho rằng là quan trọng; không có ý kiến cho rằng bình thường. Vai trò quan trọng nhất của giáo dục giá trị nghề nghiệp là: “Giúp sinh viên nhận thức đầy đủ vị trí, ý nghĩa về nghề nghiệp và các giá trị nghề nghiệp cần thiết”, Điểm trung bình là 3.32, xếp thứ 1; tiếp đến là “Giúp sinh viên yêu ngành, yêu nghề, có tình cảm gắn bó với nghề nghiệp, các giá trị nghề nghiệp được lựa chọn” xếp thứ 2, Điểm trung bình là 3.15 và “Giúp sinh viên hình thành định hướng giá trị nghề nghiệp đúng đắn”, xếp thứ 3, Điểm trung bình là 3.02. Điều này chứng tỏ trong giảng viên cũng như sinh viên đều ý thức được hoạt động giáo dục giá trị nghề nghiệp cho sinh viên hiện nay là quan trọng và nó ảnh hưởng đến chất lượng giáo dục toàn diện của nhà trường. Tuy nhiên, qua phỏng vấn cho thấy, vẫn còn có những cán bộ quản lí, giảng viên hiểu một cách chưa đầy đủ, toàn diện về ý nghĩa của giáo dục giá trị nghề nghiệp cho sinh viên, nên việc đánh giá vai trò của giáo dục giá

trị nghề nghiệp cho sinh viên chưa phản ánh bản chất cốt lõi của giáo dục giá trị nghề nghiệp là hình thành định hướng giá trị nghề nghiệp đúng đắn cho sinh viên. Nguyên nhân là do nhiều ngành có số thí sinh tham gia dự tuyển hạn chế nên thí sinh trúng tuyển không hoàn toàn đúng theo nguyện vọng và nguồn tuyển sinh có chất lượng thấp. Mặt khác, do thực tế thị trường lao động ở nước ta khá khó khăn nên tỉ lệ người thất nghiệp nhiều, kể cả những người có bằng cấp, dẫn đến sinh viên thiếu ý thức rèn luyện, không tu dưỡng đúng cách, thậm chí có phần trì trệ, thiếu sự phấn đấu và thiếu cá lí tưởng sống. Sinh viên ra trường cũng thiếu đi sự chủ động, kinh nghiệm làm việc và kĩ năng về chuyên môn; định hướng giá trị nghề nghiệp của đa số sinh viên chỉ ở mức độ trung bình và khá, định hướng giá trị về mặt đạo đức thấp hơn so với kinh tế và thăng tiến của nghề nghiệp tâm lí học.

2.3.2. Thực trạng hoạt động giáo dục giá trị nghề nghiệp cho sinh viên

Theo kết quả Bảng 1, nội dung: “Xác định các giá trị nghề nghiệp phù hợp với mục tiêu môn học, bài học” có điểm trung bình cao nhất (x=2,89) và “sinh viên biết liên hệ bài học với thực tiễn nghề nghiệp, tự rút ra những phẩm chất và năng lực nghề nghiệp cần phải có” xếp thứ hai (x=2,83) được xác định là đã làm tương đối tốt. Tuy nhiên, nội dung “Phân tích vai trò các giá trị nghề nghiệp đối với hiệu quả lao động của nghề nghiệp” xếp thứ 5 (x=2,61) và “sinh viên được nhắc nhở để điều chỉnh các biểu hiện vi phạm đạo đức nghề nghiệp và những quy định chung” xếp thứ 6 (x=2,51) là nội dung giáo dục còn hạn chế, cần được quan tâm hơn.

Bảng 1: Thực trạng các nội dung quản lí giáo dục giá trị nghề nghiệp cho sinh viên (N=327)

TT	Nội dung	Mức độ								Điểm trung bình	Thứ bậc
		Tốt		Khá		Trung bình		Yếu			
		SL	%	SL	%	SL	%	SL	%		
1	Xác định các giá trị nghề nghiệp phù hợp với mục tiêu môn học, bài học.	91	27,8	123	37,6	101	30,9	13	3,7	2,89	1
2	Phân tích vai trò các giá trị nghề nghiệp đối với hiệu quả lao động của nghề nghiệp.	113	34,6	43	13,1	103	31,5	68	20,8	2,61	5
3	Sinh viên biết liên hệ bài học với thực tiễn nghề nghiệp, tự rút ra những phẩm chất và năng lực nghề nghiệp cần phải có.	89	27,2	117	35,8	97	29,7	24	7,3	2,83	2
4	Sinh viên được trải nghiệm các giá trị nghề nghiệp trong quá trình học tập, thực hành, rèn luyện và tham gia các hoạt động.	54	16,6	97	29,7	138	42,2	38	11,6	2,51	6
5	Sinh viên được nhắc nhở để điều chỉnh các biểu hiện vi phạm đạo đức nghề nghiệp và những quy định chung.	48	14,7	145	44,3	112	34,3	22	6,7	2,67	4
6	Xây dựng môi trường giáo dục và giảng viên thường xuyên nêu gương đạo đức nghề nghiệp trong quá trình dạy học.	107	32,7	67	20,5	102	31,2	51	15,6	2,70	3

Theo kết quả phỏng vấn, các ý kiến của giảng viên cho biết: Việc giáo dục giá trị nghề nghiệp cho sinh viên cần có sự đồng hành của nhà trường nhiều hơn vì theo kết quả học tập thì chỉ có khoảng 20-30% sinh viên thực sự đạt chất lượng đại học; theo kết quả rèn luyện thì chỉ có khoảng 25-35% sinh viên tham gia vào các hoạt động xã hội như: công tác Đoàn, hội, hoạt động từ thiện.... Nhiều sinh viên khi tốt nghiệp ra trường không muốn đi công tác tại những tỉnh thành xa. Điều đó dẫn đến thực trạng là: nhiều sinh viên không đáp ứng được nhu cầu nhà tuyển dụng; một số sinh viên trở nên lo lắng, hoang mang và mất lòng tin vào năng lực bản thân...

Theo ý kiến của nhiều sinh viên: Do chưa nhận thức được giá trị nghề nghiệp đầy đủ nên sinh viên thường hay than vãn về nghề nghiệp và tương lai; chưa chủ động trong học tập và rèn luyện để có thể “ nạp thêm” cho mình những kiến thức để có ích cho bản thân và công việc; trong quá trình học tập, chưa được rèn luyện và thử sức ở những môi trường khắc nghiệt nên chưa có cơ hội để được học hỏi, bổ sung kinh nghiệm và kiến thức cho mình... Các ý kiến trên của sinh viên cũng chính là thông điệp của nhiều nhà tuyển dụng.

2.3.3. Thực trạng quản lý giáo dục giá trị nghề nghiệp

Theo Bảng 2: Nội dung “*Lập kế hoạch giáo dục giá trị nghề nghiệp cho sinh viên*” xếp thứ nhất (X=3,20) và “*Chỉ đạo các hoạt động giáo dục giá trị nghề nghiệp cho sinh viên*” xếp thứ 2 (X=3,16); xếp cuối là “*Kiểm tra, đánh giá kết quả giáo dục giá trị nghề nghiệp cho sinh viên*” (X=2,87). Qua phỏng vấn sâu cán bộ quản lý và giảng viên cho thấy: Để thực hiện có chất lượng hoạt động giáo dục giá trị nghề nghiệp cho sinh viên thì khi lập kế hoạch nhà trường đã có quá trình tổ chức khảo sát đánh giá thực trạng để có bức tranh toàn cảnh về hoạt động giáo dục giá trị nghề nghiệp cho sinh viên, từ đó thành lập các bộ phận chuyên trách thực hiện chức năng giáo dục giá trị nghề nghiệp. Tuy nhiên, nội dung “*Tổ chức giáo dục giá trị nghề nghiệp cho sinh viên*”

còn hạn chế nên việc tạo cơ chế phối hợp giữa các lực lượng giáo dục tham gia quá trình giáo dục giá trị nghề nghiệp cho sinh viên còn chưa chặt chẽ. Công tác tổ chức thực hiện hoạt động này của cán bộ quản lý là chưa hiệu quả. Nguyên nhân là do: Cơ chế quản lý chưa rõ ràng nên chưa phát huy được trách nhiệm của các lực lượng giáo dục; sự liên kết giữa các lực lượng tham gia hoạt động giáo dục giá trị nghề nghiệp cho sinh viên chưa chặt chẽ, đặc biệt là mối quan hệ giữa nhà trường với cơ sở thực hành, thực tập, cơ quan tuyển dụng; việc kiểm tra, đánh giá kết quả hoạt động còn hạn chế.

2.4. Một số biện pháp đề xuất

2.4.1. Nhà trường cần có sự quan tâm chỉ đạo để thường xuyên nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các chủ thể tham gia giáo dục giá trị nghề nghiệp cho sinh viên

Nhà trường cần nâng cao mức độ nhận thức về giá trị nghề nghiệp của sinh viên thông qua các nội dung, hình thức giáo dục phong phú và đa dạng; cần chú ý và quan tâm đến việc giáo dục định hướng giá trị đạo đức nghề nghiệp cho sinh viên phù hợp với từng ngành học. Hai yếu tố ảnh hưởng rất cần được lưu ý trong công tác tuyên truyền tuyển sinh và đào tạo sinh viên theo từng ngành học cần được chú trọng là: tính cách và tình yêu nghề nghiệp.

Tiếp tục đổi mới phương thức giáo dục “lí luận gắn với thực tiễn”. Hình thức giáo dục cần phù hợp với tâm lí lứa tuổi sinh viên là ưa thích cái mới và sự sáng tạo; đề cao yếu tố “tự giáo dục”, “tự rèn luyện” của sinh viên đi đôi với sự hỗ trợ, giúp đỡ, hướng dẫn mang tính định hướng của các giáo viên, đội ngũ cố vấn học tập, chủ nhiệm lớp... Vấn đề cốt lõi để sinh viên định hướng nhận thức nghề nghiệp tương lai một cách đúng đắn, đó là cần phải trả lời 3 câu hỏi: Đặc điểm của nghề muốn chọn, điều kiện yêu cầu của ngành nghề? Khả năng chuyên môn và sở trường của bản thân? Định hướng nhận thức giúp sinh viên hiểu được “tôi là ai và nghề tôi mong muốn như thế nào?”.

Xác định yêu cầu, trách nhiệm đối với đội ngũ giảng

Bảng 2: Thực trạng các nội dung quản lý giáo dục giá trị nghề nghiệp cho sinh viên (N=127)

TT	Nội dung	Mức độ								Điểm trung bình	Thứ bậc
		Tốt		Khá		Trung bình		Yếu			
		SL	%	SL	%	SL	%	SL	%		
1	Lập kế hoạch giáo dục giá trị nghề nghiệp cho sinh viên.	53	41,7	53	41,7	14	11,0	7	5,5	3,20	1
2	Tổ chức giáo dục giá trị nghề nghiệp cho sinh viên.	51	40,2	42	33,1	16	12,6	18	14,2	2,99	3
3	Chỉ đạo các hoạt động giáo dục giá trị nghề nghiệp cho sinh viên.	50	39,4	54	42,5	16	12,6	7	5,5	3,16	2
4	Kiểm tra, đánh giá kết quả giáo dục giá trị nghề nghiệp cho sinh viên.	35	27,6	52	40,9	29	22,8	11	8,7	2,87	4

viên, đặc biệt là đội ngũ cố vấn học tập để có sự chi đạo thường xuyên, chú trọng giáo dục sinh viên ý thức trách nhiệm trong học tập và rèn luyện để “có lí tưởng cao đẹp, sống có văn hoá, có tri thức và tình nghĩa”. Đội ngũ giảng viên cần nâng cao được năng lực tham mưu, đề xuất để nhà trường có sự quan tâm tạo điều kiện hỗ trợ việc tìm tòi, đổi mới các phương thức, hình thức giáo dục đối với sinh viên, đồng thời nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ làm công tác quản lí sinh viên.

Bám sát diễn biến đánh giá tình hình sinh viên; có các phương án xử lí các tình huống nảy sinh, định hướng tư tưởng, dư luận sinh viên, đảm bảo tính thuyết phục và đáp ứng nhu cầu chính đáng của sinh viên; khai thác triệt để thế mạnh của hệ thống liên kết giữa website của nhà trường và mạng xã hội, kiên quyết không để xảy ra bức xúc kéo dài trong sinh viên, góp phần giữ vững ổn định tư tưởng của sinh viên nhà trường.

2.4.2. Tổ chức các hoạt động khảo sát để nắm bắt nhu cầu của sinh viên, làm căn cứ xây dựng kế hoạch thông tin, tuyên truyền về nghề và giá trị của nghề cho sinh viên

Nhà trường cần có kế hoạch thường xuyên tổ chức các khảo sát để nắm bắt được nhu cầu học tập, rèn luyện của sinh viên để tạo dựng và hỗ trợ cho sinh viên phát huy ý chí tự lực, tự cường, dám tự tin vượt qua mọi khó khăn và thử thách; tổ chức những hoạt động phù hợp với tâm sinh lí của sinh viên để giúp sinh viên biết chọn lựa, tiếp thu những tinh hoa văn hoá và nâng cao khả năng đề kháng trước các cám dỗ vật chất và các tệ nạn xã hội; tạo ra những điều kiện tốt để sinh viên có thể vươn cao và xa hơn.

Tiếp tục đổi mới phương thức giáo dục “lí luận gắn với thực tiễn”, hình thức giáo dục cần phù hợp với tâm lí lứa tuổi là ưa thích cái mới và sự sáng tạo; đề cao yếu tố “tự giáo dục”, “tự rèn luyện” đi đôi với sự hỗ trợ, giúp đỡ, hướng dẫn mang tính định hướng của các thầy cô giáo, đội ngũ cố vấn học tập và các lực lượng giáo dục.

Có cơ chế phối hợp giữa Phòng Công tác sinh viên với đơn vị đào tạo trong nhà trường để mọi đơn vị ý thức rõ trách nhiệm và coi việc giáo dục giá trị nghề nghiệp là nhiệm vụ hàng đầu nhằm giúp sinh viên “có lí tưởng cao đẹp, sống có văn hoá, có tri thức và tình nghĩa”; nâng cao năng lực tham mưu, đề xuất với lãnh đạo nhà trường nhằm tiếp tục tìm tòi, đổi mới các phương thức, hình thức giáo dục lí tưởng cho sinh viên; nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ làm công tác quản lí sinh viên để thực hiện tốt nhiệm vụ này.

Việc định hướng giá trị nghề nghiệp cho sinh viên cần phải ở mức độ cao để sinh viên nhận thức đầy đủ về 3 khía cạnh giá trị nghề nghiệp cơ bản: kinh tế, thăng tiến và đạo đức của nghề, từ đó có thái độ và hành vi đúng khi thực hành nghề nghiệp sau này để sinh viên

có một nghề nghiệp bền vững và có sự cống hiến tốt trong tương lai.

2.4.3. Chỉ đạo các khoa, tổ chuyên môn tích hợp nội dung giáo dục giá trị nghề nghiệp cho sinh viên qua con đường dạy học, giáo dục và rèn luyện

Xây dựng tốt mối quan hệ giữa các lực lượng giáo dục trong nhà trường như: Có quy chế phân công, phân nhiệm rõ ràng trong phối hợp giữa các lực lượng để có mối quan hệ giữa cán bộ quản lí với giảng viên và sinh viên, giữa giảng viên với sinh viên, giữa sinh viên với sinh viên. Giảng viên phải thực sự yêu nghề, có tác phong mô phạm trong hoạt động dạy học và giáo dục giá trị nghề nghiệp, hết lòng yêu thương và sẵn sàng hỗ trợ cho sinh viên trong quá trình học tập, rèn luyện và vì sự trưởng thành của sinh viên; cần quán triệt và có nhận thức đầy đủ về mục tiêu, yêu cầu của chương trình đào tạo nói chung, mục tiêu và nội dung giáo dục giá trị nghề nghiệp nói riêng để sinh viên có động cơ và có thái độ đúng đắn trong học tập, rèn luyện và trong ứng xử với mọi người để sinh viên không bị quan chờ đợi, có sự tự tin, năng động, trang bị cho mình kiến thức chuyên môn và rèn luyện kĩ năng mềm cần thiết, nâng cao trình độ ngoại ngữ, sử dụng công nghệ thông tin, có thái độ lao động tích cực để tạo nền tảng vững chắc, thích ứng với yêu cầu hội nhập quốc tế.

Cần nhất quán và coi trọng công tác hỗ trợ học tập và nghiên cứu khoa học của sinh viên, coi các công trình sáng tạo của sinh viên là giải pháp có tính đột phá, góp phần nâng cao chất lượng sản phẩm đào tạo; có những chính sách cụ thể để thúc đẩy hoạt động nghiên cứu khoa học, các hoạt động sáng tạo với sự tham gia, xúc tiến, hỗ trợ của các tổ chức ngoài nhà trường để kết nối với các nhu cầu thực tiễn cũng như tăng cường nguồn lực đầu tư; chuyển từ hình thức học chủ yếu ở trên lớp sang hình thức học tập đa dạng, chú ý các hoạt động xã hội, ngoại khóa và hoạt động nghiên cứu khoa học làm tăng tư duy sáng tạo cho sinh viên; duy trì các chế độ, nền nếp hoạt động giáo dục chính quy, kết hợp với các hoạt động ngoại khóa để tạo dựng được các phong trào thi đua sôi nổi trong học tập và rèn luyện của sinh viên.

Cần phối hợp chặt chẽ với các doanh nghiệp, đặc biệt là các doanh nghiệp lớn, các doanh nghiệp của cựu sinh viên nhà trường trong công tác tư vấn hướng nghiệp cho sinh viên; tổ chức các buổi giới thiệu ngành nghề đào tạo với sự tham gia của các cựu sinh viên thành đạt để sinh viên hiểu rõ về ngành nghề được đào tạo và cơ hội việc làm sau tốt nghiệp, từ đó xây dựng động cơ, thái độ học tập và rèn luyện đúng đắn; tiếp tục đẩy mạnh việc phối hợp trong nghiên cứu, thiết kế nội dung, chương trình giảng dạy; kết nối giữa nhà trường với nhà tuyển dụng để xây dựng kế hoạch đào tạo phù hợp với nhu cầu; phối hợp với đơn vị tuyển dụng trong công

tác thực tập và hỗ trợ việc làm, phát triển những đề tài nghiên cứu để sinh viên có thể tham gia; mở trung tâm tư vấn giới thiệu việc làm, mở ra nhiều “ngày hội việc làm”, tổ chức hội thảo giới thiệu việc làm và yêu cầu tuyển dụng, hỗ trợ tìm việc làm cho sinh viên sau khi tốt nghiệp... Trong các hoạt động này, các nhà tuyển dụng đóng vai trò là người hướng dẫn và là người phản hồi về kết quả của sinh viên.

Tăng cường tổ chức các khóa học bồi dưỡng, nâng cao kỹ năng cho sinh viên; đa dạng hoá nội dung, hình thức các sân chơi kiến thức, giáo dục kỹ năng nhằm thu hút sinh viên tham gia, chia sẻ, học hỏi kinh nghiệm, kiến thức; duy trì hiệu quả các câu lạc bộ học thuật và câu lạc bộ kỹ năng cho sinh viên; xây dựng cổng thông tin điện tử tư vấn hướng nghiệp, giới thiệu việc làm cho sinh viên và rèn luyện kỹ năng nghề nghiệp cho sinh viên như: bồi dưỡng kỹ năng xin việc, tổ chức hội thảo tư vấn việc làm cho các ngành nghề, có trung tâm tư vấn giới thiệu việc làm (bán thời gian, ngắn hạn, dài hạn) trong trường, ngoài trường... Đoàn Thanh niên, Hội Sinh viên, các câu lạc bộ nghề nghiệp cần tổ chức những hoạt động hữu ích để sinh viên có thể tham gia rèn luyện kỹ năng tổ chức, quản lý nhằm mang lại sự tự tin, tạo dựng mối quan hệ bạn bè và tăng cường khả năng giao tiếp; tổ chức cho sinh viên tìm hiểu thị trường lao động và làm thêm bán thời gian giúp sinh viên tích lũy kinh nghiệm cuộc sống.

Chỉ đạo giảng viên chuẩn bị các nội dung và hình thức thực hành sau các bài giảng để tổ chức các hoạt động giáo dục giá trị nghề nghiệp thông qua trải nghiệm như: seminar, hoạt động tự học, thực hành nghề nghiệp (xử lý các tình huống giao tiếp nghề nghiệp, vận dụng kiến thức vào các hoạt động nghề nghiệp để sinh viên hiểu được những thuận lợi và khó khăn trong nghề nghiệp...). Qua đó, giúp sinh viên được rèn luyện tay nghề để hình thành giá trị nghề nghiệp cho bản thân; giúp sinh viên không những chỉ học trên lớp mà còn được phát triển kỹ năng mềm qua các buổi ngoại khóa, tham gia diễn đàn, hội thảo, công tác xã hội, công tác từ thiện... Đây là quá trình hình thành cái “tôi” chủ động, tích cực và sáng tạo với động lực mong muốn giúp sinh viên hoàn thiện bản thân trong môi trường lao động trong tương lai.

Cần có chiến lược trong đào tạo để sinh viên có năng lực tự tạo việc làm và có khả năng thích ứng với thị trường lao động; cần gắn liền với các cơ quan, tổ chức,

doanh nghiệp, công ty, cơ sở sản xuất... để tìm hiểu nhu cầu lao động, bổ sung và điều chỉnh nội dung chương trình đào tạo phù hợp với yêu cầu nhà tuyển dụng; kiên định mục tiêu nâng cao chất lượng đào tạo bằng cách phối hợp đồng bộ về cải tiến phương pháp giảng dạy, đổi mới nội dung, chương trình đào tạo, đầu tư cơ sở vật chất, xây dựng đội ngũ giảng viên, cải tiến công tác quản lý; phối hợp với các tổ chức trong và ngoài nước để tạo cơ hội cho sinh viên giao lưu, học tập và lao động ngoài nước.

2.4.4. Tăng cường đầu tư xây dựng cơ sở vật chất, cảnh quan môi trường để tạo dựng được môi trường giáo dục có hiệu quả

Cần xây dựng kế hoạch hoạt động phù hợp để huy động các nguồn lực và mọi lực lượng vào hoạt động tạo dựng cảnh quan môi trường, đáp ứng yêu cầu giáo dục giá trị nghề nghiệp cho sinh viên.

Xây dựng kết cấu hạ tầng đồng bộ, hợp lý, kết hợp chặt chẽ với việc đảm bảo các thiết bị phục vụ đào tạo (đủ về số lượng, tốt về chất lượng) và phù hợp với điều kiện thực tế để tổ chức đào tạo, tạo nên đời sống vật chất và tinh thần hài hòa, tạo động cơ và động lực đúng đắn cho sinh viên và tạo điều kiện thuận lợi cho việc tổ chức các hoạt động giáo dục giá trị nghề nghiệp cho sinh viên.

Xây dựng cảnh quan môi trường “Xanh – Sạch – Đẹp” để tạo ra được sự thống nhất về nhận thức và hành động trong mọi lực lượng tham gia hoạt động giáo dục giá trị nghề nghiệp, đặc biệt là góp phần tạo tình cảm yêu mến, gắn bó với trường lớp trong sinh viên.

3. Kết luận

Giáo dục giá trị nghề nghiệp cho sinh viên ở các trường đại học là vấn đề có ý nghĩa và tầm quan trọng to lớn đối với quá trình đào tạo của nhà trường, nhằm đào tạo được một đội ngũ nguồn nhân lực vừa có trình độ chuyên môn, nghiệp vụ; vừa có ý thức, trách nhiệm, tự giác giữ gìn và phát triển giá trị nghề nghiệp của mình. Để từng bước hoàn thiện, nâng cao chất lượng và hiệu quả giáo dục giá trị nghề nghiệp cho sinh viên thì các trường đại học mà trực tiếp là các cán bộ quản lý, giảng viên cần quan tâm đến nhiều vấn đề có liên quan; trong đó cần nghiên cứu, nắm vững các yếu tố ảnh hưởng đến quá trình giáo dục giá trị nghề nghiệp cho sinh viên cũng như mức độ ảnh hưởng của các yếu tố đã được xác định.

Tài liệu tham khảo

- [1] Nguyễn Hoàng Hải, (2012), *Giáo dục giá trị nghề nghiệp cho sinh viên đại học ngành Giáo dục tiểu học qua hoạt động thực hành nghiệp vụ sư phạm*, Luận án Tiến sĩ, Viện Khoa học Xã hội Nhân văn, Viện Hàn lâm Khoa học Xã hội Việt Nam.
- [2] Vũ Thị Yến Nhi, (2018), *Giáo dục giá trị nghề nghiệp*

cho sinh viên cao đẳng ngành Giáo dục mầm non qua thực tập nghề nghiệp, Luận án Tiến sĩ, chuyên ngành Lý luận và Lịch sử giáo dục, Viện Khoa học Giáo dục Việt Nam.

- [3] Nguyễn Thanh Phú, (2014), *Quản lý giáo dục đạo đức nghề nghiệp cho sinh viên trường cao đẳng sư phạm*

- miền Đông Nam bộ, Luận án Tiến sĩ, Viện Khoa học Giáo dục Việt Nam.
- [4] Phan Minh Tiến - Đinh Thị Hồng Vân, (2013), *Thực trạng và biện pháp giáo dục giá trị nghề nghiệp cho sinh viên các trường đại học sư phạm khu vực miền Trung*, Tạp chí Khoa học, Đại học Huế, Vol.82, No.4, <https://doi.org/10.26459/hujos-ssh.v82i4.3490>.
- [5] Phạm Đình Duyên, (2014), *Thực trạng và biện pháp giáo dục định hướng giá trị nghề sư phạm cho sinh viên các trường đại học, cao đẳng hiện nay*, Tạp chí Khoa học, Trường Đại học Sư phạm Thành phố Hồ Chí Minh, số 54.
- [6] Trần Thị Phụng Hà, (2014), *Định hướng giá trị nghề nghiệp của sinh viên Trường Đại học Cần Thơ*, Tạp chí Khoa học, Trường Đại học Cần Thơ, số 34, tr. 113-125.
- [7] Hoàng Thái Đông, (10/2018), *Một số yếu tố ảnh hưởng đến quá trình giáo dục giá trị nghề nghiệp cho sinh viên ngành Giáo dục thể chất tại các trường đại học sư phạm*, Tạp chí Giáo dục, số Đặc biệt, tr.222-224.
- [8] Bùi Minh Hiền, Nguyễn Vũ Bích Hiền, (2015), *Quản lý và lãnh đạo nhà trường*, NXB Đại học Sư phạm, Hà Nội.

MANAGEMENT OF PROFESSIONAL VALUE EDUCATION FOR STUDENTS AT HANOI METROPOLITAN UNIVERSITY AS REQUIREMENTS FOR INNOVATION

Dang Loc Tho*¹, Vu Thi Quynh²,
Tran Thi Thom³

* Corresponding author

¹ Email: dltho@daihocthudo.edu.vn

² Email: vtquynh@daihocthudo.edu.vn

³ Email: ttthom@daihocthudo.edu.vn

Hanoi Metropolitan University
98 Duong Quang Ham, Quan Hoa,
Cau Giay, Hanoi, Vietnam

ABSTRACT: *Professional value education is to form the qualities and personality of employees when participating in activities in their professional fields. Therefore, the quality of human resources depends on the orientation of professional values in the training process. Currently, many students do not have the correct orientation of professional values due to inappropriate management. The article provides a theoretical basis for assessing the current situation of this issue, thereby proposing some measures to manage professional value education for students at Hanoi Metropolitan University in order to meet the requirements of innovation in the current context of market economy and international integration.*

KEYWORDS: Educational innovation, values, professional values, professional value education, educational management.